

Nuôi tôm càng xanh thương phẩm trong ao đất

Bên cạnh tôm sú và tôm thẻ chân trắng, tôm càng xanh (TCX) đã và đang khẳng định được hiệu quả trong quá trình nuôi trồng; được nhiều người chọn nuôi, do ít rủi ro dịch bệnh và hiệu quả ổn định.

Cần tuân thủ kỹ thuật

Vị trí ao nuôi nên gần nguồn nước để dễ dàng thay và cấp nước khi cần thiết, vì thức ăn của TCX là động vật (cá, ốc, cua xay...) rất dễ làm hư, thối nước. Tiếp theo là bơm cạn ao, vét bùn đáy, vệ sinh xung quanh bờ ao, bón vôi với lượng 7 - 10 kg/m², phơi nắng 3 - 4 ngày rồi lấy nước vào ao qua lưới lọc với độ sâu 0,8 - 1,2 m.

Sau thời gian lấy nước 7 - 10 ngày, lúc đó nước trong ao có màu xanh nõn chuối, chứng tỏ ao giàu dinh dưỡng, nhiều phù sinh vật thì tiến hành thả tôm giống. Mật độ thả 5 - 7 con/m².

TCX có thể nuôi ghép với cá sặc rằn, cá mè trắng để tận dụng thức ăn tự nhiên có sẵn trong ao, đồng thời lọc nước ao nuôi, hạn chế nước ao nuôi quá quá xanh, dư làm tôm nuôi bị đóng rong, thiếu ôxy. TCX có thể nuôi quanh năm, tốt nhất là từ tháng 4 - 12 hàng năm.

Do tôm có tập tính hoạt động mạnh về đêm nên cho ăn ngày 2 lần vào lúc 5 - 6 giờ và 15 - 20 giờ. Cho ăn bằng thức ăn công nghiệp có hàm lượng đạm 30 - 40%, hoặc thức ăn tự chế như cua, ốc, cá vụn, khoai mì, dừa khô... Tuy nhiên, trong quá trình cho ăn nên quan sát xem lượng thức ăn thừa hay thiếu để điều chỉnh cho phù hợp. Chú ý, nên bổ sung thêm Vitamin C và Premix để tăng sức đề kháng cho tôm nuôi.

Thường xuyên theo dõi hoạt động của tôm, nhất là vào ban đêm, xem màu nước ao, để điều chỉnh lượng thức ăn phù hợp, không nên cho ăn quá thừa để làm hư thối nước; khi phát hiện tôm bị bệnh phải điều trị ngay. Định kỳ thay nước để đảm bảo tốt cho tôm phát triển và lột xác nhanh lớn; Sau thời gian nuôi 2 - 3 tháng nên thu tỉa tôm cái vì lúc này tôm ôm trứng nuôi chậm lớn. Hằng ngày nên kiểm tra bờ ao, cống bọng, tránh tôm bị thất thoát.

Định kỳ diệt cá tạp, cá dữ 2 tháng/lần với Sapotech liều lượng 0,5 kg/100 m³ nước hoặc rẽ cây thuốc cá 0,5 kg/100 m³ nước. Sau thời gian 6 - 8 tháng nuôi, tôm đạt kích cỡ thương phẩm 30 - 40 g/con thì tiến hành thu hoạch để bán.

Các bệnh thường gặp

Bệnh đóng rong: Tôm bệnh khi môi trường nước xấu, thức ăn không đảm bảo số lượng, chất lượng, chế độ thay nước không tốt dẫn đến môi trường nước bị ô nhiễm, tảo phát triển nhiều, tôm bỏ ăn suy dinh dưỡng hay nền đất dư bả. Khi tôm bệnh nhìn bên ngoài sẽ thấy lớp tảo, rong bám khắp mình tôm. Bị nhiễm bệnh nhiều tôm sẽ khó di chuyển và lột xác, trao đổi khí khó khăn và gây chết khi hàm lượng ôxy thấp.

Để phòng bệnh cần giữ môi trường nước ao nuôi tốt, tránh sự tích tụ nhiều chất hữu cơ ở lớp bùn đáy, cho tôm ăn các loại thức ăn đảm bảo chất lượng. Khi tôm bệnh dùng phèn xanh (CuSO₄) 100 g/100 m³ nước hay formol với liều lượng 2 - 2,5 lít/100 m³ nước để xử lý tôm bệnh.

Bệnh đốm đen: Do tôm bị sốc hay tổn thương do tác động bên ngoài làm tôm suy yếu, môi trường nước bên ngoài không tốt dẫn đến các vi khuẩn hay nấm (Vibrio, Pseudomonas) tấn công lên cơ thể tôm, dẫn đến xuất hiện những vết thương màu nâu

hay đen, nổi thành gờ trên vỏ tôm hay các phụ bộ. Khi tôm bệnh cần giữ môi trường ao nuôi tốt và tránh việc xáo trộn môi trường nuôi, khi tôm bị bệnh có thể dùng kháng sinh Pizomex 10 g/1 kg thức ăn, cho ăn liên tục trong 3 ngày hay dùng các sản phẩm có hoạt chất Iodine phun xuống ao nuôi 2 - 3 ngày.

Bệnh khác: Bệnh phòng mang do ký sinh, đen mang, đỏ đuôi, mềm vỏ... nếu gặp với tỷ lệ trên 10% đàn tôm nhiễm bệnh cần xử lý. Vệ sinh môi trường nước ao nuôi tốt, thay nước kịp thời. Dùng sản phẩm có hoạt chất Iodine phun đều khắp ao nuôi, đồng thời dùng các sản phẩm Premix trộn vào thức ăn nhằm giúp tôm tăng sức đề kháng và hấp thụ thức ăn tốt hơn.

Thành Công